BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ TRƯỜNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN & TRUYỀN THÔNG KHOA KHOA HỌC MÁY TÍNH

≈ 🖺 ≪



PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG WEB MÃ HỌC PHẦN: CT449

Đề tài: ỨNG DỤNG CONTACTBOOK - BACKEND - PHẦN 2

Giảng viên hướng dẫn

ThS. Lê Minh Trung

Sinh viên thực hiện

Tên: Lê Tuấn Đạt

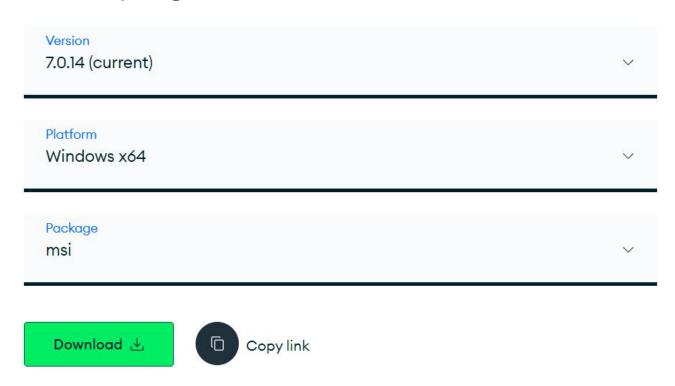
MSSV: B2113328

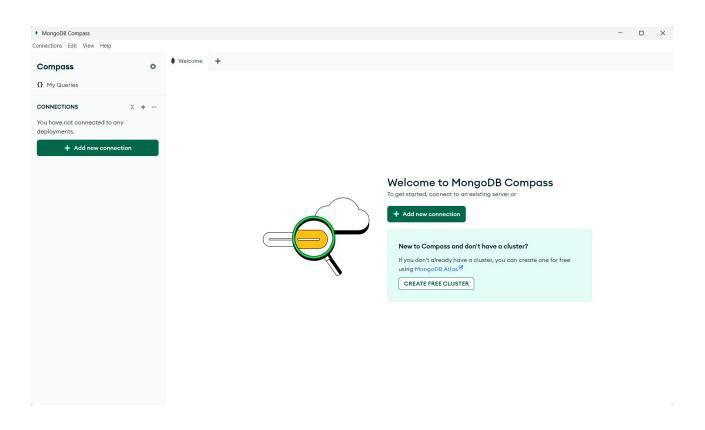
Cần Thơ, ngày 04 tháng 10 năm 2024

MỤC LỤC

Bước 0: Cài đặt MongoDB:	1
Bước 1: Cài đặt thư viện mongo, định nghĩa hàm trợ giúp kết nối và lớp dịch vụ	I
truy xuất cơ sở dữ liệu (CSDL)	2
Bước 2: Cài đặt các handler	4

Bước 0: Cài đặt MongoDB:





Bước 1: Cài đặt thư viện mongo, định nghĩa hàm trợ giúp kết nối và lớp dịch vụ truy xuất cơ sở dữ liệu (CSDL)

- Cài đặt mongodb vào dự án:

```
PS C:\Users\LE TUAN DAT\Documents\TaiLieuHocTap\CT449--PTUDW-Lab2> npm install mongodb
added 197 packages, and audited 198 packages in 17s

40 packages are looking for funding
   run `npm fund` for details

found 0 vulnerabilities
PS C:\Users\LE TUAN DAT\Documents\TaiLieuHocTap\CT449--PTUDW-Lab2> |
```

Trong thư mục *app/config*, hiệu chỉnh tập tin *index.js*:

- Định nghĩa lớp trợ giúp kết nối đến MongoDB: app/utils/mongodb.util.js

- Thực hiện kết nối đến CSDL MongoDB khi chạy server, thay đổi toàn bộ nội dung tập tin *server*, *js* bằng đoạn mã sau:

```
JS server.js > ...
      const app = require("./app")
      const config = require("./app/config")
      const MongoDB = require("./app/utils/mongodb.util")
      async function startServer() {
          try {
              await MongoDB.connect(config.db.uri)
              console.log("Connected to the database!")
              const PORT = config.app.port
10
              app.listen(PORT, () => {
11
                  console.log(`Server is running on port ${PORT}`)
12
13
            catch (error) {
              console.log("Cannot connect to the database!", error)
15
              process.exit()
19
      startServer()
20
```

- Định nghĩa lớp dịch vụ *ContactService* (trong tập tin app/services/contact.service.js) chứa các API của thư mục mongodb để thực hiện thao tác với CSDL Mongo:

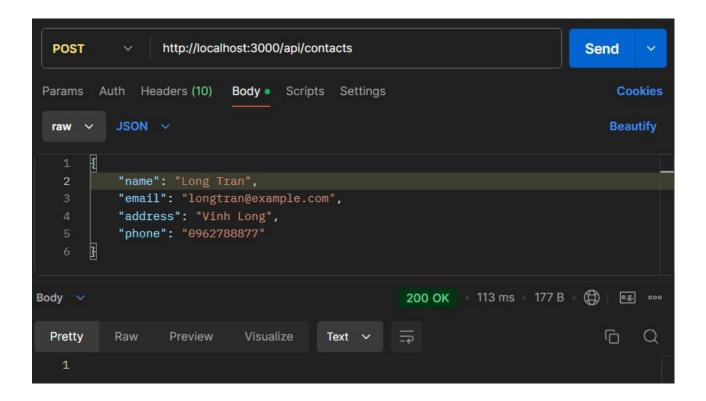
Bước 2: Cài đặt các handler

- Hiệu chỉnh tập tin *app/controllers/contact.controller.js*:

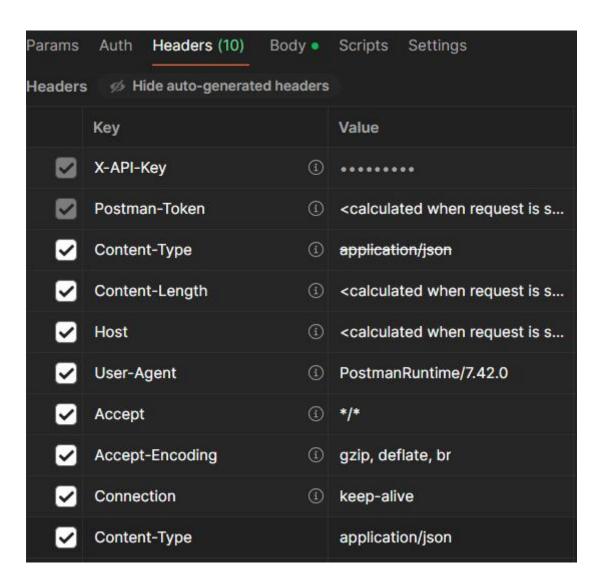
- Định nghĩa phương thức *create()* trong lớp ContactService ở tập tin *app/services/contact.service.js*:

```
app > services > JS contact.service.js > ⇔ ContactService > ↔ extractContactData
       const {ObjectId } = require("mongodb")
       class ContactService {
           constructor(client){
               this.contact = client.db().collection("contacts")
           extractContactData(payload) {
               const contact = {
                   name: payload.name,
                   email: payload.email,
 11
                   address: payload.address,
                   phone: payload.phone,
                   favorite: payload.favorite,
               Object.keys(contact).forEach(
                   (key) => contact[key] === undefined && delete contact[key]
 20
               return contact
           async create(payload) {
               const contact = this.extractContactData(payload)
               const result = await this.contact.findOneAndUpdate(
                   contact,
                   { $set: {favorite: contact.favorite === true} },
                   { returnDocument: "after", upsert: true}
               return result.value
      module.exports = ContactService
```

- Kiểm tra bằng Postman:



- Để gửi dữ liệu JSON về server với Postman, đặt "Content-Type: application/json" và đặt dữ liệu JSON trong phần Body của yêu cầu:



- Đặt dữ liệu JSON trong phần Body:

- Cài đặt handler findAll trong tập tin *app/controllers/contact.controller.js*:

```
exports.findAll = async (req, res, next) => {
    let documents = []

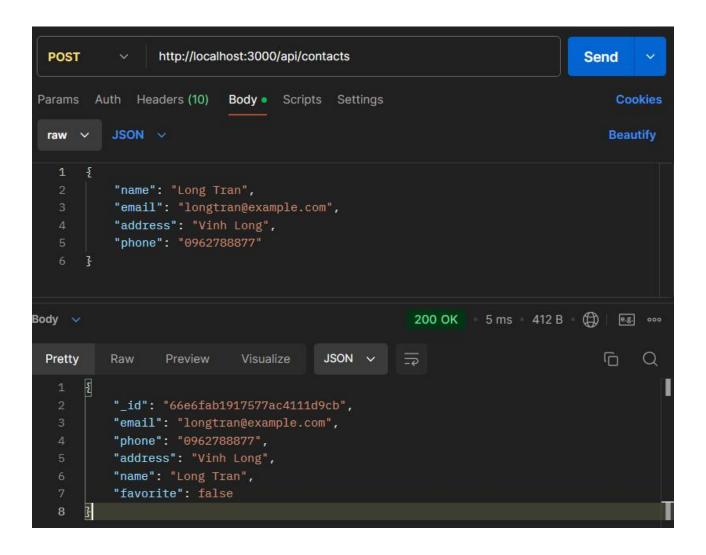
    try {
        const contactService = new ContactService(MongoDB.client)
        const { name } = req.query
        if (name) {
             documents = await contactService.findByName(name).toArray()
        } else {
             documents = await contactService.find({})
        }
    } catch (error) {
        return next(
            new ApiError(500, "An error occurred while retrieving contacts")
        }
    return res.send(documents)
}
```

- Định nghĩa phương thức *find()* và *findByName()* trong tập tin app/services/contact.service.js:

```
async find(filter) {
   const cursor = await this.contact.find(filter)
   return await cursor.toArray()
}

async findByName(name) {
   return await this.find({
       name: { $regex: new RegExp(new RegExp(name)), $option: "i"}
   })
}
```

- Kiểm tra bằng Postman:

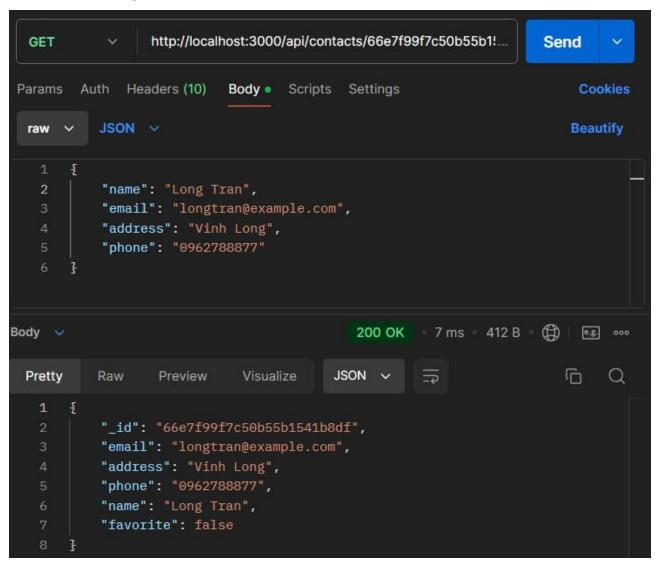


- Cài đặt handler *findOne* trong tập tin *app/controllers/contact.controller.js* như sau:

- Định nghĩa phương thức *findById()* trong tập tin *app/services/contact.service.js*:

```
async findById(id) {
    return await this.contact.findOne({
        _id: ObjectId.isValid(id) ? new ObjectId(id) : null
    });
}
```

- Kiểm tra trong Postman:



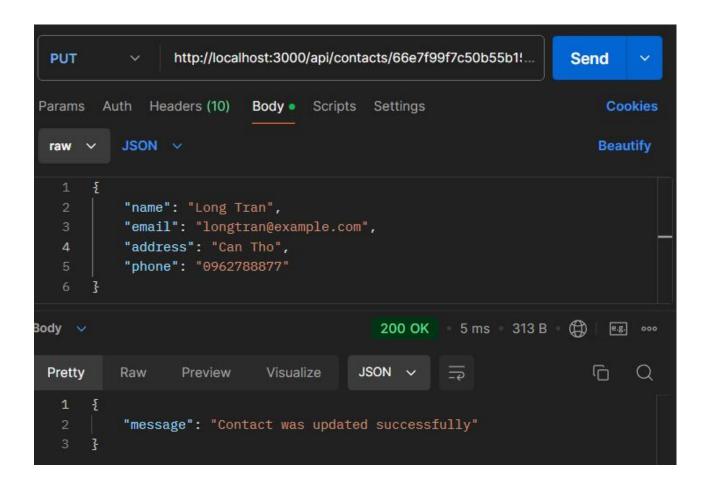
- Cài đặt handler *update* trong tập tin *app/controllers/contact.controller.js*:

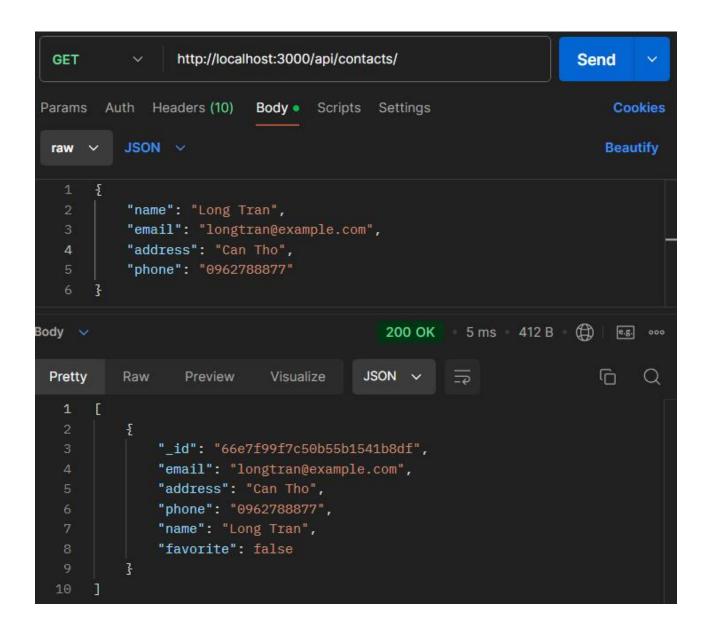
```
exports.update = async (req, res, next) => {
    if (Object.keys(req.body).length === 0) {
        return next(new ApiError(400, 'Data to update can not be empty'))
    }
    try {
        const contactService = new ContactService(MongoDB.client)
        const document = await contactService.update(req.params.id, req.body)
        if (!document) {
            return next(new ApiError(404, "Contact not foumd"))
        }
        return res.send({message: "Contact was updated successfully"})
    } catch (error) {
        return next(
            new ApiError(500, `Error updating contact with id=${req.params.id}`)
        )
    }
}
```

- Định nghĩa phương thức *update()* trong tập tin *app/services/contact.service.js*:

```
async update(id, payload) {
   const filter = {
        id: ObjectId.isValid(id) ? new ObjectId(id) : null
   }
   const update = this.extractContactData(payload)
   const result = await this.contact.findOneAndUpdate(
        filter,
        { $set: update },
        { returnDocument: "after"}
   )
   return result.value = 1
}
```

Kiểm tra Postman:





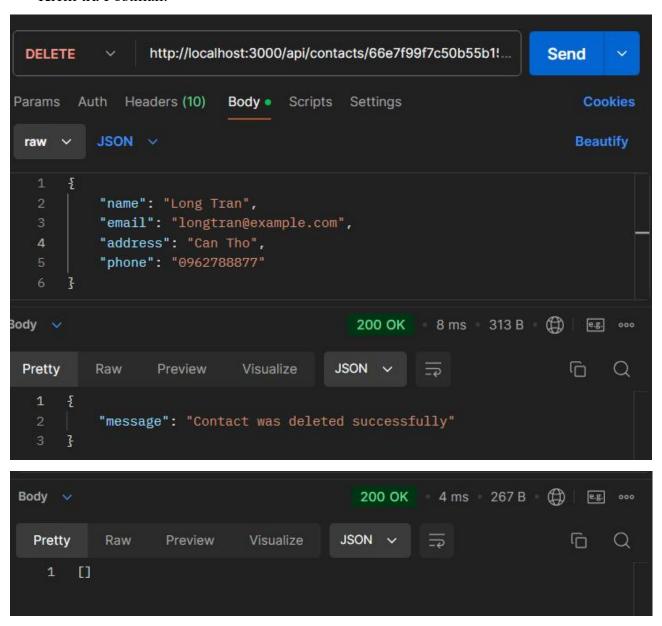
- Cài đặt handler *delete* trong tập tin *app/controllers/contact.controller.js*:

```
exports.delete = async (req, res, next) =>{
    try {
        const contactService = new ContactService(MongoDB.client)
        const document = await contactService.delete(req.params.id)
        if(!document){
            return next(new ApiError(404, "Contact not found"))
        }
        return res.send({message: "Contact was deleted successfully"})
    } catch (error) {
        return next(new ApiError(500, `Could not delete contact with id=${req.params.id}`))
    }
}
```

- Định nghĩa phương thức *delete(id)* trong tập tin *app/services/contact.service.js*:

```
async delete(id) {
    const result = await this.contact.findOneAndDelete({
        _id: ObjectId.isValid(id) ? new ObjectId(id) : null
    })
    return result
}
```

- Kiểm tra Postman:

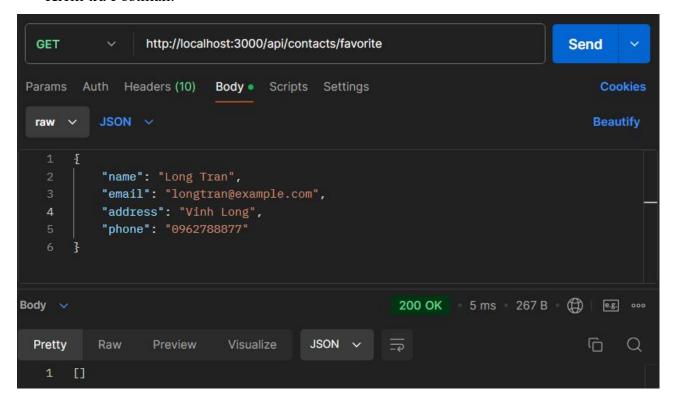


- Cài đặt handler *findAllFavorite* trong tập tin *app/controllers/contact.controller.js*:

- Định nghĩa phương thức *findFavorite()* trong tập tin app/services/contact.servcice.js:

```
async findFavorite() {
    return await this.find({favorite: true})
}
```

Kiểm tra Postman:



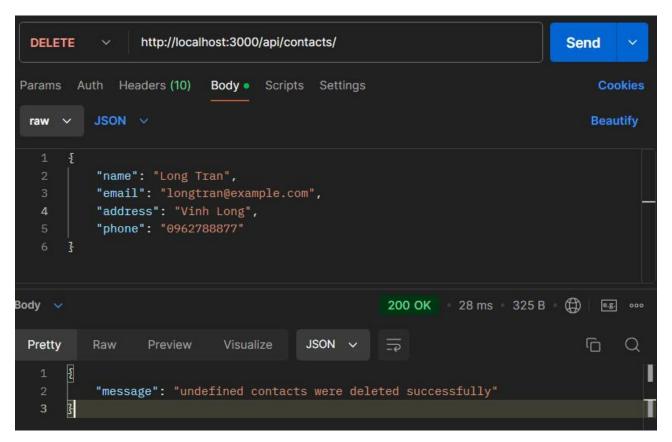
- Cài đặt handler deleteAll:

```
exports.deleteAll = async (req, res, next) => {
    try {
        const contactService = new ContactService(MongoDB.client)
        const deleteCount = await contactService.deleteAll()
        return res.send({
            message: `${deleteCount} contacts were deleted successfully`
        })
    } catch (error) {
        return next(
            new ApiError(500, "An error occurred while retrieving favorite contacts")
        }
}
```

- Định nghĩa phương thức deleteAll():

```
async deleteAll() {
   const result = await this.contact.deleteMany({})
   return result.deleteCount
}
```

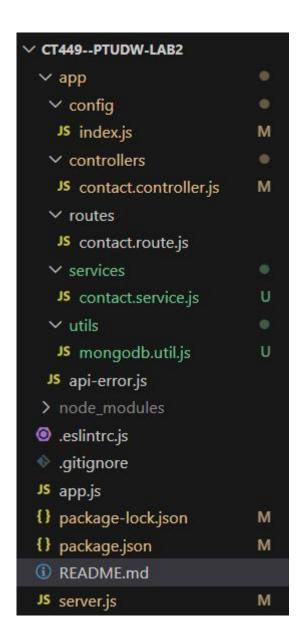
Kiểm tra Postman:



- Lưu thay đổi và đẩy lên GitHub:

```
PS C:\Users\LE TUAN DAT\Documents\TaiLieuHocTap\CT449--PTUDW-Lab2> git add -u
PS C:\Users\LE TUAN DAT\Documents\TaiLieuHocTap\CT449--PTUDW-Lab2> git add app/utils app/services
PS C:\Users\LE TUAN DAT\Documents\TaiLieuHocTap\CT449--PTUDW-Lab2> git commit -m "Cai dat cac handler truy xuat CSDL"
[main 467b6a4] Cai dat cac handler truy xuat CSDL
7 files changed, 358 insertions(+), 23 deletions(-)
create mode 100644 app/services/contact.service.js
create mode 100644 app/utils/mongodb.util.js
PS C:\Users\LE TUAN DAT\Documents\TaiLieuHocTap\CT449--PTUDW-Lab2> git push origin main
Enumerating objects: 23, done.
Counting objects: 100% (23/23), done.
Delta compression using up to 8 threads
Compressing objects: 100% (10/10), done.
Writing objects: 100% (14/14), 4.49 KiB | 1.50 MiB/s, done.
Total 14 (delta 2), reused 0 (delta 0), pack-reused 0 (from 0)
remote: Resolving deltas: 100% (2/2), completed with 2 local objects.
To https://github.com/letuandatt/CT449--PTUDW-Lab2.git
620470a..467b6a4 main -> main
PS C:\Users\LE TUAN DAT\Documents\TaiLieuHocTap\CT449--PTUDW-Lab2> |
```

- Cây thư mục hiện tại:



- Đường dẫn đến GitHub:

https://github.com/letuandatt/B2113328_LeTuanDat_BACKEND_2

---HÊT---